

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC  
KHOA NGỮ VĂN

NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU  
HỘI THẢO QUỐC GIA

**VĂN HỌC MIỀN TRUNG**  
**NỬA ĐẦU THẾ KỶ XX**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

12. **Hồ Thế Hà** ..... 183  
*Văn thi sĩ tiên chiến qua nhân quan phê bình của Nguyễn Vỹ*
13. **Lê Thị Minh Hiền**..... 199  
*Đóng góp của Phan Khôi trong quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX*
14. **Nguyễn Thị Hiền**..... 213  
*Vài nét về một số tác giả miền Trung triều Nguyễn*
15. **Hà Ngọc Hòa – Huỳnh Văn Thắng** ..... 228  
*“Thi tù từng thoại” – khúc tráng ca thời vong quốc*
16. **Hà Ngọc Hòa – Huỳnh Văn Thắng** ..... 243  
*Sự dịch chuyển tư tưởng trong hát nói của các chí sĩ miền Trung nửa đầu thế kỷ XX*
17. **Đỗ Thị Hương** ..... 260  
*Miền Trung hay là định dạng “quê nhà” trong truyện ngắn của Hồ Dzếnh*
18. **Hoàng Thị Hương**..... 275  
*Tả thực và xu hướng luận đề trong văn xuôi tự sự Phan Khôi*
19. **Lê Nhật Ký** ..... 300  
*Văn học thiếu nhi ở nhà in Làng Sông nửa đầu thế kỷ XX*
20. **Phạm Văn Luân**..... 314  
*“Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc” của Nguyễn Đình Chiểu – nhịp cầu giao lưu văn học miền Trung và miền Nam*
21. **Đình Thị Thanh Mai – Trần Thị Ái Nhi** ..... 332  
*Đạo và đời trong thơ Thích Nữ Diệu Không*
22. **Phạm Phương Mai**..... 345  
*Diễn ngôn lãng mạn trong tiểu thuyết “Diễm Dương Trang” của Phan Văn Dật*
23. **Hồ Tiểu Ngọc**..... 364  
*Phạm Hâu – Họa sĩ vẽ “lệ vàng trên ngân nắng” thi ca*
24. **Nguyễn Thị Kim Nhuận**..... 374

## THI TÙ TÙNG THOẠI - KHÚC TRÁNG CA THỜI VONG QUỐC

Hà Ngọc Hòa - Huỳnh Văn Thắng\*

*Thi tù tùng thoại* của Huỳnh Thúc Kháng là cuốn “nhật ký trong tù” ghi lại cảnh sinh hoạt của nhà thơ và anh em, bạn bè, đồng chí trong khoảng thời gian 13 năm (1908-1921) bị giam cầm nơi địa ngục trần gian Côn Đảo. Tác phẩm được ghi chép và lưu giữ bằng chữ Hán, bởi theo nhà thơ “Khi ở trong khám, thường khi Gardien Mata lục xét, bản nào chữ Hán thì không lấy, mà bản nào bằng chữ Quốc ngữ thì thu ráo. Vì thế chúng tôi viết sách bằng chữ Hán” (Bổ lục). Nhưng không ngờ ngày được tha thì mọi chuyện lại đảo lộn “Trái lại lúc được về, sách vở đưa ra xét, chữ Tây, chữ Quốc ngữ được mang về mà chữ Hán lại bị thu hết. Bởi thế nên sách của anh em soạn ra, không mấy ai mang về trong đất”. *Thi tù tùng thoại* buộc phải gọi lại nơi muôn trùng sống vô. Sau này, khi ra làm báo Tiếng Dân, nhà thơ mới phục sinh lại tác phẩm theo trí nhớ “Bản “*Thi tù tùng thoại*” trên chính tư tôi tai nghe mắt thấy, chép trong trí nhớ được hoàn toàn-có lầm chẳng một đôi chữ”, dịch ra chữ quốc ngữ và cho đăng trên báo Tiếng Dân “từ số 1006 ngày 09-9-1937 đến số 1196 ngày 19-4-1938, gồm 86 kỳ, mỗi kỳ đăng 1 hoặc 2, 3 tiết”. Đến tháng 10 năm 1939, thì *Thi tù tùng thoại* được nhà in Tiếng Dân xuất bản thành sách, phổ biến rộng rãi trên cả nước.

\* TS., Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế  
ThS., Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế